

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thông tin quốc gia
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 1497/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*Chiến lược*) và các Văn bản liên quan⁽¹⁾; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phát triển các loại hình thông tin theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của Nhân dân; tuyên truyền quảng bá hình ảnh về mảnh đất, lịch sử, văn hóa, con người, những thành tựu, tiềm năng phát triển kinh tế, xã hội góp phần đưa tỉnh Kon Tum phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Hoạt động thông tin và các loại hình thông tin trên địa bàn tỉnh Kon Tum đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Tỉnh ủy; sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh về phát triển thông tin. Kết hợp chặt chẽ các loại hình thông tin, giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; thông tin phải chính xác, chủ động, kịp thời, làm tốt việc dự báo, định hướng, phát triển xã hội, bảo đảm tính tích cực, tính giáo dục, tính nhân văn, tính phản biện và tính chiến đấu, phù hợp với lợi ích của đất nước và Nhân dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2025

1.1. Về báo chí

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan báo chí sau khi đã được sắp xếp theo đúng quy định.

⁽¹⁾ Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03-4-2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch và phát triển báo chí toàn quốc đến năm 2025; Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 20-12-2018 của UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành báo chí, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm tỉnh Kon Tum đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- 100% người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới được tiếp cận báo in hoặc báo điện tử phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu.

- 100% người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới được nghe, xem các kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương.

- Tăng thời lượng phát sóng của các chương trình phát thanh, truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương; bảo đảm thời lượng phát sóng chương trình sản xuất trong nước của kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương đạt tỷ lệ tối thiểu 70% tổng thời lượng phát sóng trong 01 ngày của từng kênh chương trình (*trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 30% thời lượng các chương trình sản xuất*); việc khai thác các nội dung từ kênh chương trình nước ngoài tập trung vào tin thời sự quốc tế, khoa học, kỹ thuật, thể thao giải trí và không vượt quá 30% tổng thời lượng phát sóng trong 01 ngày của kênh đó.

1.2. Về thông tin điện tử

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (*đơn vị, địa phương*) sử dụng cổng/trang thông tin điện tử để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân về việc thực hiện quản lý nhà nước của ngành, của địa phương.

- 100% các trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước cung cấp dịch vụ công trên mạng Internet đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, nội dung thông tin, xác thực người dùng; cung cấp các thông tin cần thiết về cơ quan, tổ chức trên trang chủ theo quy định của pháp luật; đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về thông tin, an toàn thông tin.

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước có trang thông tin điện tử thích ứng với các thiết bị di động, dễ dàng tra cứu, kết nối với các dịch vụ do Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong cơ quan nhà nước cung ứng.

1.3. Về Xuất bản: Triển khai, thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với việc nghiên cứu, khảo sát, đánh giá và xây dựng Đề án thành lập nhà xuất bản. Đồng thời, chuẩn bị các thủ tục pháp lý cần thiết để đảm bảo các điều kiện có thể thành lập và đưa nhà xuất bản Kon Tum đi vào hoạt động (*nếu phù hợp với thực tế trong giai đoạn*).

1.4. Về thông tin cơ sở

- Tăng cường sử dụng CNTT, dịch vụ viễn thông, internet để đổi mới cách thức thông tin, tuyên truyền ở cơ sở nhằm duy trì hoạt động hiệu quả, chất

lượng công tác tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân.

- Đầu tư xây dựng mới đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (CNTT-VT) đối với xã, phường, thị trấn chưa có đài truyền thanh cơ sở hoặc bị hư hỏng; sửa chữa, nâng cấp đảm bảo tính đồng bộ hoạt động giữa đài truyền thanh công nghệ cũ và đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT và Bảng tin điện tử công cộng tại các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn⁽²⁾.

- Xây dựng các chương trình phát thanh phù hợp với mỗi địa phương để phát trên hệ thống loa của đài truyền thanh cấp xã; tổ chức tuyên truyền thông qua các bản tin; tài liệu không kinh doanh; báo cáo viên, tuyên truyền viên thông tin cơ sở; bảng tin công cộng...

1.5. Về Thông tin đối ngoại: Cung cấp đầy đủ thông tin trong nước đến Nhân dân trong tỉnh và quảng bá toàn diện các tiềm năng thế mạnh của tỉnh ra trường quốc tế. Kịp thời phản bác các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng tiêu cực đến tỉnh; thực hiện cung cấp thông tin bằng tiếng Anh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và một số trang/cổng thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương; tăng cường tuyên truyền hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch của tỉnh theo kế hoạch thông tin đối ngoại hằng năm và quy định của Trung ương⁽³⁾.

2. Tầm nhìn đến năm 2030

- Duy trì kết quả đã đạt được của giai đoạn đến năm 2025 và nâng cao kết quả đã đạt được đến năm 2030.

- Phát triển hạ tầng truyền dẫn, phát sóng đồng bộ, hiện đại, hiệu quả; thống nhất về tiêu chuẩn và công nghệ, đảm bảo chất lượng phủ sóng, đáp ứng yêu cầu hội tụ về công nghệ và dịch vụ.

- Quản lý và tạo điều kiện theo quy định cho các đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền đều mở rộng phạm vi cung cấp trên toàn tỉnh với hình thức cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo quyền lợi người sử dụng dịch vụ với nội dung chất lượng tốt, giá cả hợp lý, phù hợp với điều kiện sống của người dân ở địa phương⁽⁴⁾.

- Đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng thông tin, xây dựng hệ sinh thái số, tạo nền tảng phát triển ứng dụng CNTT theo hướng hiện đại để phục vụ cách mạng công nghiệp 4.0⁽⁵⁾.

- Nâng cấp cơ sở vật chất, nguồn nhân lực của các cơ quan báo chí phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới.

⁽²⁾ Kế hoạch số 4222/KH-UBND ngày 10-11-2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20-01-2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

⁽³⁾ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07-9-2015 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

⁽⁴⁾ Nghị định 06/2016/NĐ-CP ngày 18-01-2016 của Chính phủ quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.

⁽⁵⁾ Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 21-7-2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum phê duyệt chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum (phiên bản 2.0).

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hoạt động xuất bản, in và phát hành; các cơ sở in, cơ sở phát hành có đủ năng lực đáp ứng nhu cầu tại địa phương, đa dạng các yêu cầu về chất lượng sản phẩm.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai, cụ thể hoá văn bản cấp trên

- Tổ chức triển khai kịp thời đầy đủ các văn bản quy định cơ chế, chính sách phát triển thông tin trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành các kế hoạch, quy hoạch nhằm cụ thể hóa phát triển các loại hình thông tin phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương đạt hiệu quả.

2. Kiện toàn bộ máy tổ chức làm nhiệm vụ quản lý và cơ quan báo chí

- Kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực của cơ quan quản lý thông tin; đầu tư trang thiết bị kỹ thuật hiện đại và điều kiện làm việc, bảo đảm thực thi công tác quản lý nhà nước cả về kỹ thuật và nội dung.

- Sắp xếp, tổ chức lại hoạt động các cơ quan báo chí và các loại hình thông tin đúng quy định; theo hướng tích hợp, hội tụ, nâng cao hiệu quả hoạt động, đổi mới mô hình, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất, kỹ thuật của các cơ quan theo hướng hiện đại.

- Phát triển mạng lưới phát hành xuất bản phẩm đảm bảo việc cung cấp xuất bản phẩm đến các địa phương, trong đó ưu tiên vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới.

3. Phát triển nguồn nhân lực làm nhiệm vụ thông tin

- Thường xuyên nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác thông tin vững vàng về chính trị, tư tưởng, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với từng loại hình thông tin.

- Hằng năm đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong không gian mạng và truyền thông cho cán bộ làm công tác báo chí, xuất bản, thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại và cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ cung cấp thông tin trên mạng trong hệ thống cơ quan quản lý nhà nước.

4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động thông tin

- Đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng nhu cầu cơ quan, tổ chức và người dân theo Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Nâng cấp các trang/cổng Thông tin điện tử của cơ quan nhà nước đảm bảo theo quy định, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, thực hiện cung cấp thông

tin chuẩn hoá, đảm bảo nhanh, nhạy, thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng, làm cơ sở cho việc xác minh thông tin theo quy định⁽⁶⁾.

- Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ trong hoạt động xuất bản, in, phát hành để đáp ứng việc xuất bản các xuất bản phẩm điện tử, phát triển thêm phương thức phát hành điện tử cùng với phương thức phát sách truyền thống.

- Đầu tư thiết bị và ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý thông tin, bảo đảm an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu thông tin.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin

- Đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý thông tin:

+ Thống nhất quan điểm, cách thức, định hướng nội dung thông tin đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả của thông tin, góp phần kịp thời định hướng dư luận xã hội.

+ Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, của cán bộ, đảng viên và nhân dân về ý nghĩa, vai trò, tác dụng của thông tin cơ sở là kênh thông tin chính thống của Đảng, Nhà nước, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, Trung ương với địa phương.

- Đối với các cơ quan thông tin

+ Nâng cao chất lượng nội dung, đổi mới phương thức thông tin theo hướng chủ động, kịp thời, nhanh nhạy, toàn diện, phong phú, đảm bảo tính định hướng chính trị, tư tưởng, phù hợp với trình độ tiếp nhận của từng đối tượng và điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương. Thông tin có trọng tâm, trọng điểm trong từng thời gian nhất định.

+ Các cơ quan báo chí thích ứng với sự phát triển khoa học và công nghệ để có mô hình phù hợp nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả công tác thông tin và tiết kiệm nguồn lực.

+ Chuyển đổi các bộ phận truyền dẫn phát sóng đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định, đồng thời phù hợp với Quy hoạch phát triển truyền dẫn phát sóng⁽⁷⁾.

+ Đổi mới, nâng cao chất lượng, thời lượng, tăng thời lượng các chương trình phát thanh, truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số.

+ Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở, góp phần thúc đẩy phát triển xã hội, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền của Đảng, Nhà nước và của hệ thống chính trị.

- Về cơ chế quản lý, đánh giá hiệu quả công tác thông tin

⁽⁶⁾ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

⁽⁷⁾ Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Bưu chính, Viễn thông tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

+ Ứng dụng CNTT trong công tác theo dõi thông tin trên báo chí về thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của Đảng và Nhà nước.

+ Thường xuyên đánh giá việc tuân thủ tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ của các cơ quan báo chí, kênh phát thanh, kênh truyền hình và các cơ quan thông tin khác để có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời trong trường hợp vi phạm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch từ nguồn ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện, nguồn đóng góp từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Cơ chế tài chính

- Ngân sách cấp tỉnh bảo đảm kinh phí đối với các nội dung công việc do các Sở, ban, ngành, đơn vị dự toán cấp tỉnh thực hiện.

- Ngân sách cấp huyện bảo đảm kinh phí đối với các nội dung công việc do các cơ quan thuộc huyện, thành phố thực hiện.

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị trên cơ sở dự toán ngân sách được bố trí hàng năm của cơ quan, đơn vị mình theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các địa phương, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch này; chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin cơ sở đổi mới cách thức, nội dung, hình thức, tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại nâng cao hiệu quả tuyên truyền; coi trọng nội dung giáo dục văn hóa, lịch sử, truyền thống của dân tộc, bảo đảm thực hiện tốt, hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Hội Nhà báo tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng, đổi mới cơ chế phối hợp trong hoạt động quản lý báo chí, xuất bản; định hướng nội dung thông tin tuyên truyền đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm nhằm nâng cao hiệu quả của thông tin, góp phần kịp thời định hướng dư luận xã hội; thực hiện quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin, báo chí, mạng xã hội; chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm minh các sai phạm trong hoạt động thông tin, báo chí và trên không gian mạng.

- Tham mưu triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức và người dân theo Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước; chuẩn hóa hệ thống thông tin các cơ quan, tổ chức theo quy định, đảm bảo thông tin được nhanh nhạy; làm cơ sở xác minh thông tin, thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng.

- Hàng năm (*trước ngày 20 tháng 12*) tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị, địa phương, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các quy định có liên quan và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông; các địa phương, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động của các cơ quan thông tin, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động xây dựng kế hoạch phát triển thông tin tại đơn vị, địa phương và chỉ đạo tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

6. Báo Kon Tum; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh

- Xây dựng và phát triển các loại hình báo chí theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu quả phù hợp với xu thế phát triển của khoa học và CNTT và truyền thông trong nước, đáp ứng yêu cầu tiếp cận thông tin của nhân dân, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại, quảng bá sâu rộng hình ảnh, tiềm năng, lợi thế và uy tín của tỉnh đến bạn bè trong nước và quốc tế.

- Chủ động, tích cực trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền biên giới biển đảo, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững ổn định an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền thông qua hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương chủ động triển khai, thực hiện; định kỳ hàng năm (*trước ngày 05/12*) và đột xuất (*khi có yêu cầu*) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, tổng hợp

báo cáo chung. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (p/h);
- Các đoàn thể CT-XH tỉnh (p/h);
- Các Sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Báo Kon Tum; Đài PT-TH tỉnh (t/h);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (t/h);
- Lưu VT, KGVX.MNK.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc